TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2023/DS-ST
Ngày 25 tháng 8 năm 2023
(Về: Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lộc Thị Kim Thơm** và bà **Hà Thị Vinh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Yến** – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Trà My** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số: 113/2022/TLST-DS, ngày 16 tháng 12 năm 2022, về việc "Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng N (tên viết tắt AK)**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền thực hiện việc khởi kiện: **Ngân hàng N, chi nhánh huyện Y, T**

Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Thành H** - Chức vụ: Giám đốc *(Theo Văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc cho Giám đốc chi nhánh).*

Người được ủy quyền lại: Ông **Phạm Tuấn M** - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch X - AK Chi nhánh huyện Y, T *(Văn bản ủy quyền số: 792A/UQ-NHNo.YS-TH ngày 18/12/2022). Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắn mặt.*

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh T. *Vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện nguyên đơn Ngân hàng N (sau đây được viết tắt là AK) chi nhánh huyện Y, T trình bày:

Ngày 16/3/2018 anh Nguyễn Văn H đứng tên ký kết hợp đồng tín dụng số: 6932 với AK chi nhánh huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang với nội dung: AK chi nhánh huyện Ycho anh Nguyễn Văn H vay số tiền 100.000.000 đồng; mục đích vay vốn để sửa chữa nhà ở; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 16/3/2018 đến ngày 16/3/2019; lãi suất trong hạn 11%/năm/nợ gốc, lãi suất quá hạn bằng 16,5%/năm, lãi suất chậm trả 10%/năm. AK chi nhánh huyện Yđã giải ngân cho anh Nguyễn Văn H số tiền vay vào ngày 16/5/2018. Đến hạn anh Nguyễn Văn H không trả nợ gốc và lãi ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng; ngân hàng đã có giấy báo nợ đến hạn, thông báo chuyển nợ quá hạn, và thông báo anh Nguyễn Văn H đến làm việc nhưng anh H trốn tránh, không hợp tác, sau đó đã đi khỏi nơi cư trú, không thông báo địa chỉ nơi ở và nơi làm việc mới cho Ngân hàng biết, gây khó khăn cho công tác thu hồi nợ của Ngân hàng.

AK chi nhánh huyện Yxác định anh H là người đứng tên trong hợp đồng tín dụng vay tiền nhưng anh H được bố là ông Nguyễn Văn T ủy quyền đứng ra vay tiền, khoản tiền vay mục đích để sửa chữa nhà ở nên khoản vay trên là khoản vay chung của anh H và ông T nên anh H và ông T cùng có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền trên cho AK chi nhánh huyện Yên Sơn. Tính đến ngày 29/11/2022 anh H và ông T còn nợ AK chi nhánh huyện Ysố tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi là 68.585.919 đồng, tổng cộng là 168.585.919 đồng.

Nay AK chi nhánh huyện Yyêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho AK chi nhánh huyện Ytổng số tiền còn nợ tính đến ngày 29/11/2022 là 168.585.919 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi là 68.585.919 đồng; buộc anh H và ông T tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ ngày 30/11/2022 cho đến khi anh H và ông T trả hết toàn bộ khoản nợ trên.

Tại đơn đề nghị thay đổi, rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 28/6/2023 AK chi nhánh huyện Yđề nghị: Rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn T cùng có nghĩa vụ trả khoản nợ trên cùng anh Nguyễn Văn H, xác định ông Nguyễn Văn T không liên quan đến khoản nợ của anh Nguyễn Văn H, không có nghĩa vụ trả nợ cùng anh H. Đề nghị xác định khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 6932, ngày 16/3/2018 là khoản nợ riêng của anh Nguyễn Văn H; yêu cầu anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho AK chi nhánh huyện Ytổng số tiền còn nợ tính đến

ngày 29/11/2022 là 168.585.919 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi là 68.585.919 đồng; buộc anh H tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ ngày 30/11/2022 cho đến khi anh H trả hết toàn bộ khoản nợ trên.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt AK chi nhánh huyện Yyêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho AK chi nhánh huyện Ytổng số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử (25/8/2023) là 178.352.015 đồng, trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng; tiền lãi là 78.352.015 đồng. Ngoài ra buộc anh Nguyễn Văn H tiếp tục có nghĩa vụ trả các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi anh H trả hết toàn bộ khoản nợ trên.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập anh Nguyễn Văn H theo địa chỉ do nguyên đơn cung cấp đến Tòa án để làm việc nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Quá trình xác minh tại địa phương thể hiện anh H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh T, thỉnh thoảng anh H vẫn về địa phương nhưng không thông báo và cung cấp địa chỉ nơi ở hiện nay cho gia đình và chính quyền địa phương biết. Địa phương có nắm được việc anh H vay tiền tại AK chi nhánh huyện Yvới số tiền gốc là 100.000.000 đồng như đại diện AK chi nhánh huyện Ytrình bày là đúng thực tế.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T trình bày*:

Ông là bố đẻ của anh Nguyễn Văn H, vào thời điểm năm 2018 anh H vẫn ở chung với gia đình ông chưa ra ở riêng. Đối với việc anh Nguyễn Văn H vay tiền tại AK chi nhánh huyện Yông không nắm được cụ thể, ông có nghe anh H nói lại về việc có vay tiền của Ngân hàng nhưng không biết cụ thể anh H vay bao nhiêu tiền, mục đích vay tiền để làm gì, ông cũng không được sử dụng chung số tiền vay của anh H, hiện nay anh H còn nợ ngân hàng bao nhiêu ông không nắm được.

Ông xác định ông không liên quan đến khoản vay của anh H với AK chi nhánh huyện Ytheo hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018 theo ngân hàng trình bày, ông không được ký vào bất kỳ giấy tờ, hợp đồng nào liên quan đến khoảng vay trên của anh H; nay ông đề nghị anh H phải tự có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền vay còn nợ cho AK chi nhánh huyện Yên Sơn, ông không có nghĩa vụ gì đối với khoản vay trên. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, gửi văn bản tố tụng cho Viện

kiểm sát đúng thời hạn quy định; nguyên đơn chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72, 73 của BLTTDS. Tại phiên tòa HĐXX, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

- Về hướng giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T: Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng và khoản tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018, đã được ký kết giữa anh H và Ngân hàng N chi nhánh huyện Ycho đến khi anh H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên. Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T đối với ông Nguyễn Văn T.

Về án phí, chi phí tố tụng: Buộc anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và khoản tiền chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Về việc giao nộp tài liệu chứng cứ: Nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án các tài liệu gồm: Giấy ủy quyền số 2665 (bản sao); Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (bản sao); Hợp đồng tín dụng (bản sao); Phương án sử dụng vốn (bản sao); Giấy ủy quyền ngày 16/3/2018 (bản sao); Theo dõi tiền vay và kỳ hạn trả nợ (bản sao); Báo cáo sử dụng vốn vay (bản sao); Báo cáo tình hình thu nhập (bản sao); Bảng kê tính lãi tiền vay (bản sao); Biên bản kiểm tra sau khi cho vay (bản sao); Thông báo nợ đến hạn (bản sao); Thông báo chuyển nợ quá hạn (bản sao); Biên bản làm việc (bản sao); Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H (bản sao); sổ hộ khẩu (bản sao).

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cho đương sư viết bản tự khai; tiến hành lấy lời khai; tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; xác minh tại thôn Đồng Mán, xã Lực Hành; xác minh tại Công an xã Lực Hành, huyện Yên Sơn.

Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vì lý do anh H trốn tránh, không đến Tòa án giải quyết, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án chỉ tiến hành Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải; các đương sự chưa thống nhất được nội dung gì nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn H ký kết Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018 với AK chi nhánh huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang với nội dung: AK chi nhánh huyện Ycho

anh Nguyễn Văn H vay số tiền gốc 100.000.000 đồng; mục đích vay vốn để sửa chữa nhà ở, vì vậy xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" và là tranh chấp về dân sự; anh Nguyễn Văn H đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Xã Lực Hành, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo cung cấp của đại diện Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh T, anh Nguyễn Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh T; anh H hiện nay thường xuyên đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương và cũng không thông báo địa chỉ, nơi cư trú mới cho gia đình và địa phương biết. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh H đều không đến làm việc, đây được xem là trường hợp đương sự cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Anh H, ông T vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa; đại diện Ngân hàng N chi nhánh huyện Yco đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về xem xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1]. Nguyên đơn xác định: Anh Nguyễn Văn H có đứng tên ký kết Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018 với AK chi nhánh huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang với nội dung: AK chi nhánh huyện Ycho anh Nguyễn Văn H vay tổng số tiền gốc là 100.000.000 đồng; mục đích vay vốn để sửa chữa nhà ở; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 16/3/2018 đến ngày 16/3/2019; lãi suất trong hạn 11%/năm/nợ gốc, lãi suất quá hạn bằng 16,5%/năm, lãi suất chậm trả 10%/năm. Đến thời hạn trả nợ anh Nguyễn Văn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng.

Do anh Nguyễn Văn H cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ, Tòa án không tiến hành lấy lời khai của anh H được nên ngày 22/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn đã trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn H trong "Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018" với các mẫu so sánh có chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn H. Tại kết luận giám định số: 749/KL-KTHS, ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Chữ ký, chữ viết "Nguyễn Văn H" trong "Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018" với chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn H trong các mẫu so sánh là do cùng một người viết và ký. Như vậy, có căn cứ xác định việc Ngân hàng N chi nhánh huyện Yvới anh Nguyễn Văn H ký kết Hợp đồng tín dụng là đúng thực tế đã được chứng minh bằng Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án; Hợp đồng tín dụng giữa hai bên giao kết phù hợp về nội dung và hình thức theo quy định của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng.

Về xác định nghĩa vụ trả nợ: Khi ký kết hợp đồng tín dụng anh H là người đứng tên ký Hợp đồng tín dụng vay tiền với AK chi nhánh huyện Yên Sơn, ngoài ra tại Giấy ủy quyền lập ngày 15/3/2018 có nội dung ông Nguyễn Văn T ủy quyền cho anh H đứng ra vay tiền và thay mặt mình thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với ngân hàng; tại nội dung đơn khởi kiện AK chi nhánh huyện Yđã khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn T cùng có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và lãi, trong đó anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán ½ khoản nợ, ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ thanh toán ½ khoản nợ. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn T trình bày ông không được ký văn bản ủy quyền cho anh H vay khoản nợ trên; tại kết luận giám định số: 749/KL-KTHS, ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Chữ ký, chữ viết "Nguyễn Văn T" trong Giấy ủy quyền lập ngày 15/3/2018 với chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn T trong các mẫu so sánh không phải cùng một người viết và ký. Ngày 28/6/2023 AK chi nhánh huyện Yđã có đơn đề nghị thay đổi, rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn T cùng có nghĩa vụ trả khoản nợ trên cùng anh Nguyễn Văn H, yêu cầu anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho AK chi nhánh huyện Yên Sơn. Xét thấy việc AK chi nhánh huyện Ythay đổi, rút một phần yêu cầu khởi kiện nhưng không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, có căn cứ xác định khoản vay trên là khoản vay riêng của anh H không liên quan đến ông T, do đó anh H phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

[2.2]. Quá trình thực hiện Hợp đồng các bên cùng thỏa thuận anh H có nghĩa vụ trả nợ gốc định kỳ một lần, hạn trả nợ cuối là ngày 16/3/2019, tuy nhiên tính đến ngày xét xử anh H chưa trả được tiền số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng cho AK chi nhánh huyện Yên Sơn, vì vậy anh H phải có nghĩa thanh toán khoản nợ gốc 100.000.000 đồng nêu trên cho Ngân hàng.

Về khoản tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng anh H có nghĩa vụ trả lãi định kỳ một lần, hạn trả nợ cuối là ngày 16/3/2019, tuy nhiên đến hạn anh H chưa trả khoản tiền lãi nêu trên nên anh H phải có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản tiền lãi này; ngoài ra anh H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn kể từ ngày 17/3/2019 do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Đại diện nguyên đơn cung cấp bảng tính lãi phù hợp với chính sách lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ, đúng theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đối chiếu bảng sao kê về lãi suất do nguyên đơn cung cấp thì tính đến ngày xét xử sơ thẩm (25/9/2023) còn nợ AK chi nhánh huyện Ysố tiền nợ lãi là 78.352.015 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc các đương sự ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp; quá thời hạn trả nợ anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết trong Hợp đồng tín dụng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc. Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của AK chi nhánh huyện Yên Sơn, buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán

cho AK chi nhánh huyện Ytổng số tiền nợ gốc và lãi gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (25/8/2023) là 78.352.015 đồng, trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng; nợ lãi là 78.255.479 đồng. Ngoài ra kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (25/8/2023) anh H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018, đã được ký kết giữa anh H và AK chi nhánh huyện Ycho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

Đối với việc rút yêu cầu khởi kiện của AK chi nhánh huyện Yvới ông Nguyễn Văn T, HĐXX xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện nên đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của AK chi nhánh huyện Yvới ông Nguyễn Văn T.

[3] Về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo:

Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; AK chi nhánh huyện Ykhông phải chịu tiền án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng N chi nhánh huyện Yyêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn H và đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định. Số tiền chi phí cho việc giám định là 3.660.000 đồng, do yêu cầu của Ngân hàng N chi nhánh huyện Yđược chấp nhận nên anh H phải chịu khoản tiền chi phí giám định và có nghĩa vụ thanh toán lại khoản tiền chi phí giám định cho Ngân hàng N chi nhánh huyện Yvới số tiền là 3.660.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 357, 385, 429, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

- Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T đối với anh Nguyễn Văn H.

- Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T tổng số tiền gốc và lãi còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018, tính đến ngày 25/8/2023 là: 178.352.015 đồng *(Một trăm bảy mươi tám triệu*

ba trăm năm mươi hai nghìn không trăm mười năm đồng), trong đó: Nợ gốc là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*); nợ lãi là 78.352.015 đồng *(Bảy mươi tám triệu ba trăm năm mươi hai nghìn không trăm mười năm đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm (25/8/2023) anh Nguyễn Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 6932, ngày 16/3/2018 đã được ký kết giữa anh Nguyễn Văn H và Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

- Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T số tiền chi phí tố tụng (giám định chữ ký, chữ viết) là 3.660.000đ *(Ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).*

Khoản tiền chi phí tố tụng nêu trên, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T đối với ông Nguyễn Văn T.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 8.917.600 đồng *(Tám triệu chín trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng).*

Ngân hàng N chi nhánh huyện Y, T không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.215.000 đồng *(Bốn triệu hai trăm mười năm nghìn đồng),* theo Biên lai số: AA/2021/ 0004351 ngày 15/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn.

Ông Nguyễn Văn T không phải chịu tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chị cục THADS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nhâm **Hoàng Văn Lang** **Vũ Mạnh Hồng**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND huyện Na Hang;
- UBND xã Thanh Tương;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức